

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Minh

Ông Vũ Văn Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Bá T, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1990, tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Đ và bà Hứa Thị G; có vợ là Vũ Thị H và hai con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 02 năm 2023; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 2000 (đã chết);

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng (mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 20 phút ngày 26/9/2022, Phùng Bá T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-262.90 lưu thông trên đường 351 hướng từ xã Nam Sơn đi về phía

xã Đặng Cương, huyện An Dương với tốc độ trên 50 km/h. Khi đến cầu Rế thuộc thị trấn An Dương giáp ngã tư giao nhau giữa tỉnh lộ 351 và Quốc lộ 17B, mặc dù qua nơi đường bộ giao nhau có tín hiệu đèn giao thông màu vàng nhấp nháy nhưng T không giảm tốc độ xe ô tô mà chỉ bấm còi và tiếp tục cho xe đi thẳng để qua nút giao, không chú ý quan sát hai bên. Khi xe ô tô đi đến gần vòng tròn kẻ sơn màu trắng giữa ngã tư thì T phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 do anh Nguyễn Đức A điều khiển đi theo Quốc lộ 17B hướng từ xã An Đồng đi xã Lê Lợi đang qua ngã tư. Do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên phần đầu phía trước bên lái xe ô tô của T đã va chạm với mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350. T vội đạp phanh xe đồng thời đánh lái sang phải nhưng do hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật nên xe ô tô tiếp tục di chuyển thêm 21 mét nữa mới dừng hẳn. Sau va chạm, anh Nguyễn Đức A và xe mô tô bị hất văng về phía trước theo hướng di chuyển của xe ô tô. T và vợ là Vũ Thị H đi cùng xuống gọi xe taxi đưa anh Nguyễn Đức A đến bệnh viện cấp cứu nhưng nạn nhân đã tử vong, hai phương tiện bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định để xác định dấu vết, chiều hướng, trạng thái, vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 và xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại ngã tư nút giao giữa đường tỉnh 351 và đường Quốc lộ 17B, đoạn thuộc tổ dân phố 1, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đường tỉnh 351 mặt đường trải nhựa áp phan nhãn, tương đối phẳng, gồm hai chiều đường riêng biệt xã Nam Sơn đi xã Đặng Cương và ngược lại được phân định với nhau bằng dải phân cách cứng cố định giữa và vạch sơn vàng. Quốc lộ 17B mặt đường trải nhựa áp phan nhãn, tương đối phẳng gồm hai chiều đường xã An Đồng đi xã Lê Lợi và ngược lại được phân định với nhau bằng vạch sơn vàng không liên tục ở giữa. Tại khu vực giao nhau đường Quốc lộ 17B và đường tỉnh 351 có vòng xuyên là vòng tròn được kẻ bằng vạch sơn liền màu trắng đường kính rộng 4,2m. Tại nút giao đường tỉnh 351 và Quốc lộ 17B được bố trí cột đèn tín hiệu giao thông ở trạng thái hiển thị đèn vàng nhấp nháy, hoạt động bình thường. Đám dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường dài 1,5m, chiều rộng nhất 0,4m, chiều hướng từ xã Nam Sơn đi xã Đặng Cương. Đám dấu vết máu trên mặt đường kích thước trong diện 2,0mx0,45m chảy ra mép đường chuẩn. Xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 dừng đỗ trên đường 351, đầu xe quay hướng xã Đặng Cương, sau xe quay hướng xã Nam Sơn chệch về phía mép đường chuẩn. Xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 để nghiêng sang bên trái mặt đường, đầu xe quay hướng xã Nam Sơn chệch về phía mép đường chuẩn, sau xe quay hướng xã Đặng Cương chệch về phía lề đường.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 xác định: Các dấu vết tập trung chủ yếu ở phần bên trái đầu xe: Gương chiếu hậu phía trước bên trái bị vỡ khuyết mặt gương; Ốp kim loại đầu xe phía trước bên trái có đám dấu vết bẹp lõm, thủng, nứt và bong tróc sơn kích thước trong diện (68x50) cm. Đám dấu

vết bẹp lõm có chiều hướng từ trước về sau từ trái sang phải; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bong bật các nẩy; Ốp kim loại bảo vệ ba đờ sóc phía trước có đám dấu vết bẹp lõm chiều hướng từ trước về sau, trượt xước bong tróc sơn, trên bề mặt đám dấu vết này có bám dính tạp chất màu xanh dạng sơn, phần biển này bị cong vênh; cụm đèn xin nhan phía trước bên trái bị vỡ khuyết rời khỏi vị trí lắp ráp; Khung kim loại phía trước đầu xe bên trái bị cong vênh chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải từ dưới lên trên.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 thấy các dấu vết chủ yếu tập trung ở phần đầu, thân xe bên phải: Tay phanh phía trước bên phải bị gãy vỡ khuyết, phần núm phía trước tay phanh này có đám dấu vết trượt xước bám dính tạp chất màu trắng; Đầu tay dắt bằng kim loại phía trước bên phải có đám dấu vết trượt xước bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn); Yếm bên phải bị vỡ khuyết kích thước trong diện (32x10) cm trên bề mặt yếm nhựa còn lại này có đám dấu vết trượt xước theo chiều từ sau về trước; Mặt ngoài giảm sóc bằng kim loại phía trước bên phải có đám dấu vết bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn); Ốp bảo vệ lồng máy bên phải bị vỡ khuyết kích thước (7x2,2) cm, tại vị trí này có đám dấu vết mài vệt kim loại kích thước (5x0,03) cm có chiều hướng từ sau về trước từ trên xuống dưới; Chân phanh bên phải bị cong vênh, xô lệch chiều hướng từ phải sang trái; ốp nhựa bảo vệ thân xe phía sau bên phải có đám dấu vết nứt trượt xước kích thước trong diện (30x13) cm có chiều hướng từ trên xuống dưới từ sau về trước

Kết luận giám định số 201/KL-KTHS(PY) ngày 15/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng xác định thương tích và nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Đức A như sau: Về thương tích: Vùng đỉnh chẩm có vết sưng nề, bề mặt nhiều vị trí xây xước, dập rách da, phía dưới vỡ lún xương hộp sọ. Vùng má phải sưng nề, xây xước, dập rách da, vỡ xương gò má phải. Từ khuỷu tay xuống mặt sau trong cánh tay, mu bàn tay phải xây xước da, chệch khớp vai phải. Vùng khuỷu tay trái, mu bàn tay trái, thành bên ngực bụng phải, vùng thắt lưng lệch về bên trái, mặt sau ngoài đùi phải, rải rác hai cẳng chân, bàn chân có các vết xây xước da. Các thương tích trên cơ thể nạn nhân có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập, mài trượt. Về nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do sóc đa chấn thương.

Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS (CH) ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết cong vênh biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn màu trắng bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau tại mặt ngoài góc trái cản trước trên xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 phù hợp với dấu vết vỡ khuyết nhựa, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) theo chiều từ ngoài vào trong tại mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải trên xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350.

Bản kết luận giám định số 7654/KL-KTHS ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Hệ thống phanh xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 tại thời điểm xảy ra tai nạn không đảm bảo an toàn kỹ thuật, do

cơ cấu phanh trên bánh xe bên phải trục II bám dính nhiều dầu mỡ dẫn đến cơ cấu phanh không có tác dụng hãm bánh xe.

Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 do tai nạn gây ra là 3.950.000 đồng.

Về phương tiện và người điều khiển: Xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 chủ sở hữu Phùng Bá T, xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 chủ sở hữu Nguyễn Thị Thu H và các giấy tờ khác liên quan đến hai phương tiện đều hợp lệ. Phùng Bá T và nạn nhân Nguyễn Đức A có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS-AD ngày 12/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Phùng Bá T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Bá T khai: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 26/9/2022 bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 đi qua nút giao giữa tỉnh lộ 351 và Quốc lộ 17B thuộc tổ dân phố 1, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo chiều đường từ xã Nam Sơn đi xã Đặng Cương, do không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 do anh Nguyễn Đức A điều khiển theo chiều đường từ xã An Đồng đi xã Lê Lợi, hậu quả làm anh Nguyễn Đức A chết. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và vợ đã gọi xe để đưa bị hại đi cấp cứu, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đồng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Bá T từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe của bị cáo thu giữ trong vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa

bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với các kết luận giám định, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 26/9/2022, bị cáo Phùng Bá T đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 đi qua nút giao giữa tỉnh lộ 351 và Quốc lộ 17B thuộc tổ dân phố 1, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo chiều đường từ xã Nam Sơn đi xã Đặng Cương do không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 do anh Nguyễn Đức A điều khiển theo chiều đường từ xã An Đồng đi xã Lê Lợi, hậu quả làm anh Nguyễn Đức A tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi vô ý; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về lỗi: Trong vụ án này, bị cáo có lỗi là không chấp hành hiệu lệnh của biển báo, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi điều khiển xe qua ngã tư; bị hại điều khiển xe đi từ đường không ưu tiên vào đường ưu tiên cũng không chú ý quan sát.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.2] Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; sau khi phạm tội, bị cáo đã gọi xe đưa bị hại đi cấp cứu nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội do vô ý, có nhân thân tốt, sau tai nạn đã kịp thời cùng gia đình đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo không có tiền tiết kiệm nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Giao bị cáo Phùng Bá T cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét điều kiện, hoàn cảnh và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo như phân tích ở trên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 34C-262.90 cho Phùng Bá T và trả xe mô tô biển kiểm soát 16K7-9350 cùng các giấy tờ liên quan cho đại diện gia đình bị hại là có căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 300128672197 của Phùng Bá T do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12 tháng 12 năm 2022. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Bá T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Bá T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc

người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tại Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 51/2023/HSST-LCCT ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Phùng Bá T.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phùng Bá T 01 Giấy phép lái xe số 300128672197 của Phùng Bá T do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12 tháng 12 năm 2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phùng Bá T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên